

Bản án số: 24 /2023/ HSST
Ngày: 29/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY-HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hải, ông Bùi Hữu Thành;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Hiếu, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Trọng H**, sinh ngày 07/5/1999, (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Trọng T và con bà: Quách Thị L; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ: Từ ngày 30/4/2023 đến ngày 09/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Chị Hà Thị H, sinh năm 1993 - (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: thôn C, xã A, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- anh Bùi Cao T, sinh năm 1996 – Có mặt.

Trú tại: thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Hoà Bình

- anh Trần Văn Đ, sinh năm 1989 – Có mặt.

Trú tại: thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- bà Quách Thị L, sinh năm 1981- Vắng mặt.

Trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Do có mối quan hệ yêu đương, ngày 23/12/2022, Vũ Trọng H, sinh năm 1999, HKTT: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, biển kiểm soát(BKS) 28L1-076... của chị Hà Thị H, sinh năm 1993, trú tại: thôn C, xã A, huyện L, tỉnh Hoà Bình làm phương tiện đi lại. Ngày 24/12/2022, Hiếu điều khiển chiếc xe trên đến xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình chơi thì xe bị hỏng nên H mang

xe đến quán sửa xe máy của anh Bùi Cao T, sinh năm 1996 tại: thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình để sửa xe. Tại đây, H hỏi và được anh T cho vay 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Do xe mô tô bị hỏng chưa có phụ kiện để thay thế nên H để xe tại quán sau đó đi về nhà tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

Sáng ngày 26/12/2022 do chưa sửa xe xong nên H mượn xe mô tô nhãn hiệu Dream của anh Vũ Trọng Q, sinh năm 1993, trú tại: thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình để đi đón H ở ngã ba S, xã P, huyện L, tỉnh Hoà Bình. Khi gặp H thì H có hỏi: “xe vợ để đâu mà lại đi xe này”, H trả lời “xe chồng hôm qua đi bị hỏng đang sửa”, sau đó H chở H về nhà. Đến chiều cùng ngày, do có việc đi Hà Nội nên H nói với chị H “em đưa anh mượn đăng ký xe máy đi Hà Nội giải quyết công việc khoảng 5-7 ngày”, H đồng ý và đưa giấy đăng ký xe cho H. Sau đó H đến quán sửa xe của anh T lấy xe mô tô, đồng thời hỏi vay thêm anh T số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng để đi Hà Nội nhưng T nói không có tiền. Do không vay được tiền, H nảy sinh ý định bán chiếc xe mô tô BKS: 28L1-076... của chị H nên H nói với T “Anh xem giúp em có ai mua xe thì em bán”. Anh T gọi điện thoại liên hệ với anh Trần Văn Đ, sinh năm 1989, HKTT: thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình làm nghề mua bán xe máy đến xem xe. Khi gặp anh Đ, H đưa đăng ký xe và nói chiếc xe trên của chị H là vợ sắp cưới của H nên anh Đ đồng ý mua với số tiền 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng), hai bên không viết giấy tờ mua bán. Sau khi nhận tiền bán xe, Vũ Trọng H đã trả cho anh T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đã vay trước đó, Sau đó H đi Hà Nội và sử dụng số tiền còn lại để chi tiêu cá nhân hết.

Một thời gian sau, chị H yêu cầu H trả lại xe mô tô BKS 28L 1- 076... nhiều lần nhưng H không trả và nói với chị H đã bán chiếc xe trên để lấy tiền tiêu sài. Ngày 23 tháng 4 năm 2023, chị Hà Thị H đã gửi đơn tố cáo hành vi của H đến cơ quan chức năng.

Đến ngày 24/4/2023, Vũ Trọng H biết tin chị H gửi đơn tố cáo đến cơ quan công an, H đã xin tiền mẹ để là bà Quách Thị L để chuộc lại xe mô tô BKS 28L1- 076... từ anh Trần Văn Đ với số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Đến ngày 30/4/2023, H đến Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 04/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình gửi Yêu cầu định giá tài sản số 34/YC-CSĐT đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, định giá tài sản: 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076..., xe cũ đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 08/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lạc Thủy kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076.14, xe cũ đã qua sử dụng có trị giá 12.633.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076..., xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076.14, số: 000659 mang tên Hà Thị H.

Quá trình điều tra xác định chị Hà Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076.14. Bị hại có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 19/6/2023 cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy đã trả lại tài sản cho người bị hại.

Đối với anh Bùi Cao T là người đã giới thiệu cho anh Trần Văn Đ mua xe mô tô BKS: 28L1-076.14 từ Vũ Trọng H. Quá trình điều tra xác định, anh T, anh Đ không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không đề cập xử lý.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại chị Hà Thị H, và người liên quan không yêu cầu bị can H phải bồi thường, bồi hoàn gì khác

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vũ Trọng H phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (BLHS) xử phạt Vũ Trọng H từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Trọng H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định:

Do có mối quan hệ yêu đương, ngày 23/12/2022 chị Hà Thị H cho bị cáo Vũ Trọng H mượn xe mô tô Honda Lead BKS BKS: 28L1-076.14, trị giá 12.633.000 đồng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 26/12/2023, do không có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo H đã tự ý bán chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Văn Đ với số tiền 16.000.000 đồng khi chưa có sự đồng ý của chị H.

Vũ Trọng H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Vì vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKSLT ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về các tội danh tương ứng như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tự nguyện bồi thường thiệt hại. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Vũ Trọng H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối lỗi, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Đại diện VKSND là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, chị Hà Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu trắng, BKS: 28L1-076.14 đã có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 19/6/2023 cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy đã trả lại xe mô tô và đăng ký xe cho chị H là có căn cứ.

[8]. Về dân sự: chị Hà Thị H đã nhận lại tài sản, anh Trần Văn Đ, anh Bùi Cao T đã nhận lại tiền từ bị cáo trả, bà Quách Thị L không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn nên HĐXX không xem xét đề cập.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án: Quá trình điều tra xác định: anh Bùi Cao T và anh Trần Văn Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
- Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng H phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt Vũ Trọng H 20 (Hai mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 (Bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Trọng H cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Vũ Trọng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh , VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hải Dương

